

Số: /BC- SNV  
Dự thảo

Hải Dương, ngày tháng năm 2024

## BÁO CÁO

### Đánh giá tác động chính sách hỗ trợ đào tạo và đãi ngộ đối với nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Hải Dương

#### I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẤT CẬP TỔNG QUAN

##### 1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức luôn là một trong những nội dung trọng tâm được Đảng, Nhà nước chú trọng. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả nêu rõ quan điểm chỉ đạo: “*cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thu hút người có đức, có tài*”. Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập đề ra các nhiệm vụ về quản lý biên chế và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực có nội dung: “*Có chính sách thu hút nhân tài, thu hút đội ngũ viên chức có chuyên môn, nghiệp vụ giỏi vào làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập*”.

Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước là một trong những khâu đột phá quan trọng đã được Đảng ta đề cập tại Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII: “*Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, ưu tiên phát triển nguồn nhân lực cho công tác lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt*”; “*Có cơ chế đột phá thu hút, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao*” là động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững.

Trong những năm qua, với sự chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, cùng với sự hỗ trợ, phối hợp chặt chẽ của các sở, ban, ngành và các địa phương, ngành Y tế Hải Dương đã đạt được những kết quả nhất định, tiến bộ về mọi mặt; trong đó, chất lượng nhân lực y tế đã được nâng lên, đội ngũ nhân lực có trình độ chuyên môn tương đối vững vàng, công tác đào tạo được chú trọng, nguồn nhân lực có sự phát triển cả về số lượng và chất lượng. Đến nay, cơ bản đã đáp ứng mục tiêu về xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ y tế cơ sở bảo đảm số lượng và chất lượng đào tạo; nhiều chỉ tiêu về nhân lực y tế đạt kết quả tốt so với năm 2011, cụ thể là: số bác sĩ/10.000 dân từ 6,1 tăng lên 10,8; được sĩ đại học/10.000 dân từ 0,8 tăng lên 3,8; tỷ lệ xã, phường, thị trấn có bác sĩ làm việc từ 65,7% tăng lên 78,3% (thấp hơn so với tỷ lệ chung

*của toàn quốc là 95%); tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí Quốc gia về y tế từ 89,8% tăng lên 99,1%.*

Chính sách xét tuyển đi đào tạo theo địa chỉ, hỗ trợ đào tạo; thu hút bác sĩ, dược sĩ đại học về công tác tại cơ sở y tế tuyến huyện và tuyến xã thuộc tỉnh được thực hiện theo Nghị quyết số 25/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành đã có những hiệu quả thiết thực. Sau 12 năm triển khai Nghị quyết đã giúp cho ngành Y tế tỉnh Hải Dương có được 285 Bác sĩ, Dược sĩ Đại học về công tác tại tuyến y tế cơ sở. Đây là nguồn nhân lực có chất lượng cao, đúng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định, đảm bảo cho các đơn vị sự nghiệp công lập, góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và hỗ trợ đi đào tạo sau đại học, thưởng phong học hàm, tặng danh hiệu đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh thực hiện theo Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương. Thời gian qua, UBND tỉnh đã hỗ trợ ngành y tế đào tạo được 26 Bác sĩ Chuyên khoa II, Dược sĩ Chuyên khoa II.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được nhân lực y tế Hải Dương vẫn còn gặp nhiều hạn chế, khó khăn. Điều này được thể hiện rõ ở cơ cấu nhân lực thiếu đồng bộ theo từng vùng, từng lĩnh vực và ở tất cả các tuyến y tế. Cụ thể, thiếu đội ngũ bác sĩ tại các đơn vị tuyến y tế cơ sở, tại các chuyên ngành khó tuyển, độc hại và rủi ro nghề nghiệp cao; đặc biệt là đội ngũ bác sĩ có trình độ chuyên môn sâu, chuyên gia đầu ngành còn mỏng nên chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của nhân dân. Bên cạnh đó, còn phổ biến tình trạng cán bộ, công chức, viên chức y tế xin nghỉ việc hoặc chuyển sang làm việc tại tỉnh, thành phố khác hay khu vực y tế tư nhân<sup>1</sup>.

Mặt khác, chính sách khuyến khích đào tạo, bồi dưỡng chưa mang lại hiệu quả như mong muốn, còn chưa hợp lý. Cơ chế, chính sách thu hút nhân lực có trình độ chuyên môn cao về y tế chưa đủ sức hấp dẫn; trong bối cảnh nhiều tỉnh thành phố đã triển khai cơ chế, chính sách có sức thu hút cao như: Phú Thọ, Bắc Giang, Thành phố Hải Phòng, Lai Châu, Lào Cai...<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Từ năm 2020 đến tháng 12 năm 2023 toàn ngành có 215 công chức, viên chức nghỉ việc, trong đó số bác sĩ là 61 người (Tiền sĩ: 02; Bác sĩ Chuyên khoa II: 8; Thạc sĩ: 12; Bác sĩ chuyên khoa II: 15; Bác sĩ: 24).

<sup>2</sup>\* **Tỉnh Phú Thọ: Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ quy định chính sách thu hút, đào tạo nguồn nhân lực y tế làm việc tại các cơ sở y tế công lập thuộc tỉnh Phú Thọ quản lý**

1. Người thuộc đối tượng ưu đãi trong đào tạo đang công tác tại các cơ sở y tế công lập thuộc tỉnh Phú Thọ quản lý, được cử đi đào tạo Tiến sĩ, Chuyên khoa 2 các ngành y học, dược học tại các cơ sở đào tạo trong nước, cam kết phục vụ tại các cơ sở y tế công lập của tỉnh tối thiểu từ 10 năm trở lên sau khi tốt nghiệp, được hưởng mức hỗ trợ như sau:

a) Đào tạo Tiến sĩ:

- Mức hỗ trợ:	10 triệu đồng/người/tháng.
- Thời gian hỗ trợ:	04 năm (mỗi năm hỗ trợ 10 tháng).
- Tổng số tiền hỗ trợ tối đa:	400 triệu đồng/người.

b) Đào tạo Chuyên khoa 2:

- Mức hỗ trợ: 05 triệu đồng/người/tháng.
- Thời gian hỗ trợ: 02 năm (mỗi năm hỗ trợ 10 tháng).
- Tổng số tiền hỗ trợ tối đa: 100 triệu đồng/người.

2. Người thuộc đối tượng ưu đãi trong đào tạo đang công tác tại các cơ sở y tế công lập thuộc tỉnh Phú Thọ quản lý, được cử đi đào tạo Tiến sĩ, Thạc sĩ các ngành y học, dược học tại các cơ sở đào tạo ở nước ngoài, cam kết phục vụ tại các cơ sở y tế công lập của tỉnh tối thiểu từ 10 năm trở lên sau khi tốt nghiệp, được hưởng mức hỗ trợ như sau:

a) Đào tạo Tiến sĩ:

- Mức hỗ trợ: 20 triệu đồng/người/tháng.
- Thời gian hỗ trợ: 04 năm (mỗi năm hỗ trợ 10 tháng).
- Tổng số tiền hỗ trợ tối đa: 800 triệu đồng/người.

b) Đào tạo Thạc sĩ:

- Mức hỗ trợ: 20 triệu đồng/người/tháng.
- Thời gian hỗ trợ: 02 năm (mỗi năm hỗ trợ 10 tháng).
- Tổng số tiền hỗ trợ tối đa: 400 triệu đồng/người.

**\* Tỉnh Bắc Giang: Nghị quyết số 11/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang quy định chính sách hỗ trợ đào tạo, thu hút nguồn nhân lực y tế tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025**

1. Nội dung hỗ trợ đào tạo

a) Đào tạo kỹ thuật mới, chuyên sâu:

- Đào tạo tập trung tại cơ sở y tế tuyến trung ương hoặc ngoài tỉnh từ 01 tháng trở lên: Hỗ trợ 100% chi phí đào tạo theo mức thu của các cơ sở đào tạo. Hỗ trợ chi phí đi lại, lưu trú, tài liệu: 4,0 lần mức lương cơ sở/người/tháng đối với chuyên ngành Tâm thần, Lao, HIV/AIDS, Pháp y, Hồi sức cấp cứu và chống độc, Y học hạt nhân; 2,7 lần mức lương cơ sở/người/tháng đối với các chuyên ngành còn lại.

- Đào tạo tập trung tại cơ sở y tế tuyến tỉnh của Bắc Giang từ 01 tháng trở lên: Hỗ trợ 100% chi phí đào tạo theo mức thu của các cơ sở đào tạo. Hỗ trợ chi phí đi lại, lưu trú, tài liệu: 2,0 lần mức lương cơ sở/người/tháng đối với chuyên ngành Tâm thần, Lao, HIV/AIDS, Pháp y, Hồi sức cấp cứu và chống độc; 1,4 lần mức lương cơ sở/người/tháng đối với các chuyên ngành còn lại.

b) Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế khi tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật theo hình thức cầm tay chỉ việc (tại đơn vị) được hỗ trợ: 3,4 lần mức lương cơ sở/ngày khi mời cán bộ y tế tuyến trung ương chuyển giao kỹ thuật; 1,4 lần mức lương cơ sở/ngày khi mời viên chức y tế tuyến tỉnh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang chuyển giao kỹ thuật.

c) Đào tạo trình độ sau đại học (chuyên khoa I, chuyên khoa II):

- Hỗ trợ 100% chi phí đào tạo theo mức thu của các cơ sở đào tạo; hỗ trợ khi có bằng tốt nghiệp: 17,0 lần mức lương cơ sở/người đối với trình độ chuyên khoa I; 34,0 lần mức lương cơ sở/người đối với trình độ chuyên khoa II.

Riêng đối với bác sĩ đi đào tạo các chuyên ngành Truyền nhiễm, Giải phẫu bệnh, Phục hồi chức năng, Tâm Thần, Lao, HIV/AIDS, Pháp y, Hồi sức cấp cứu và chống độc được hỗ trợ thêm chi phí tài liệu là 2,0 lần mức lương cơ sở/người/năm.

d) Đào tạo liên thông trình độ bác sĩ: được hỗ trợ 100% chi phí đào tạo theo mức thu của các cơ sở đào tạo; hỗ trợ chi phí tài liệu 2,0 lần mức lương cơ sở/người/năm.

đ) Đào tạo bác sĩ nội trú: Hỗ trợ 100% chi phí đào tạo theo mức thu của các cơ sở đào tạo; hỗ trợ chi phí đi lại, lưu trú, tài liệu 1,4 lần mức lương cơ sở/người/tháng; hỗ trợ 34,0 lần mức lương cơ sở/người khi có bằng tốt nghiệp bác sĩ nội trú.

**\*Thành phố Hải Phòng:Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định chính sách đặc thù về hỗ trợ đào tạo, đãi ngộ nhân lực ngành Y tế thành phố Hải Phòng giai đoạn 2024-2030**

**Chế độ hỗ trợ trong đào tạo:**

1. Viên chức là bác sĩ, dược sĩ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên có trình độ đại học tại các cơ sở y tế công lập tự chủ nhóm 3, nhóm 4 được cử đi đào tạo chuyên môn sau đại học; viên chức đang công tác tại trạm y tế cấp xã, huyện đảo, trung tâm y tế tuyến huyện được cử đi đào tạo bác sĩ; Viên chức chuyên ngành y tế tại các cơ sở y tế công lập tự chủ nhóm 3, nhóm 4 được cử đi học tập, tiếp nhận kỹ thuật chuyên môn, chuyên khoa ở tuyến trên: được hỗ trợ 100% chi phí đào tạo theo mức thu của các cơ sở đào tạo theo quy định tại Thông tư số [36/2018/TT-BTC](#) ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư

Bên cạnh đó, khi nhà nước thay đổi cơ chế tài chính công theo cơ chế chuyển dần theo hoạt động tự chủ, có đơn vị nguồn thu không đủ bù chi như Bệnh viện Phổi Hải Dương phải hỗ trợ kinh phí bù đắp để chi trả lương nhân viên y tế; nhiều đơn vị không đủ nguồn lực tài chính để tuyển dụng được bác sĩ, điều dưỡng để bổ sung đảm bảo đủ cơ cấu, thay thế người về hưu, nghỉ việc.

Dự báo giai đoạn 2024-2030, tình hình kinh tế xã hội của tỉnh phát triển mạnh, nhu cầu khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe của nhân dân địa phương; nhà đầu tư, chuyên gia, công nhân khu công nghiệp... đến làm việc tại tỉnh ngày càng tăng. Đồng thời, mô hình bệnh tật đã và đang thay đổi theo chiều hướng tăng các bệnh lý ung thư, tim mạch, tiểu đường, đặc biệt dịch bệnh như COVID-19, đậu mùa khỉ,... đòi hỏi ngành y tế phải thay đổi cơ cấu tổ chức bộ máy và nguồn nhân lực chất lượng cao để đáp ứng nhu cầu xã hội.

---

số [06/2023/TT-BTC](#) ngày 31 tháng 01 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số [36/2018/TT-BTC](#) của Bộ Tài chính từ nguồn ngân sách nhà nước.

- Hỗ trợ chi phí đi lại, tài liệu học tập: 4.800.000 đồng/người/tháng.

2. Viên chức là bác sĩ, dược sĩ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên có trình độ đại học tại các cơ sở y tế công lập tự chủ nhóm 3, nhóm 4 được cử đi đào tạo chuyên môn sau đại học; viên chức đang công tác tại trạm y tế cấp xã, huyện đảo, trung tâm y tế tuyến huyện được cử đi đào tạo bác sĩ được hỗ trợ một lần sau khi nhận bằng tốt nghiệp, với các mức kinh phí như sau:

- |                                |                        |
|--------------------------------|------------------------|
| a) Tiến sĩ:                    | 90.000.000 đồng/người. |
| b) Chuyên khoa cấp II:         | 72.000.000 đồng/người. |
| c) Bác sĩ nội trú: 6           | 3.000.000 đồng/người.  |
| d) Thạc sĩ, chuyên khoa cấp I: | 48.000.000 đồng/người. |
| đ) Bác sĩ:                     | 27.000.000 đồng/người  |
| đ) Bác sĩ:                     | 27.000.000 đồng/người. |

e) Các đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 khi tham gia đào tạo các chuyên ngành khó, ít hấp dẫn (Lao, Phong, Tâm thần, Pháp Y, Phục hồi chức năng, Giải phẫu bệnh) được hỗ trợ một lần bằng 1,5 lần mức hỗ trợ tương ứng quy định tại các điểm a, b, c, d, đ của khoản này.

3. Viên chức chuyên ngành y tế tại các cơ sở y tế công lập tự chủ nhóm 3, nhóm 4 được cử đi học tập, tiếp nhận kỹ thuật chuyên môn, chuyên khoa ở tuyến trên sau khi hoàn thành việc tiếp nhận kỹ thuật chuyên môn, chuyên khoa được hỗ trợ một lần 9.000.000 đồng/01 người/01 kỹ thuật (01 chuyên khoa) được chuyển giao, học tập thành công.

4. Viên chức chuyên ngành y tế thuộc các đơn vị sự nghiệp y tế tuyến trung ương, tuyến thành phố, tuyến huyện được cử đi đào tạo, đi tăng cường chuyên môn cho các cơ sở y tế công lập tự chủ nhóm 3, nhóm 4 (*bao gồm cả viên chức các trung tâm y tế tuyến huyện được cử đi đào tạo, đi tăng cường chuyên môn cho tuyến xã*) được hưởng mức hỗ trợ như sau (ngoài mức hỗ trợ chế độ chính sách theo quy định hiện hành):

a) Mức hỗ trợ 9.000.000 đồng/người/tháng đối với viên chức chuyên ngành y tế tại các đơn vị y tế tuyến Trung ương được cử đi đào tạo, tăng cường chuyên môn cho đơn vị y tế công lập tự chủ nhóm 3, nhóm 4 của thành phố hoặc viên chức chuyên ngành y tế tại các đơn vị y tế công lập thuộc thành phố được cử đi đào tạo, tăng cường chuyên môn tại huyện đảo Bạch Long Vĩ.

b) Mức hỗ trợ 4.800.000 đồng/người/tháng đối với đối tượng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 (trừ các viên chức chuyên ngành y tế tại các đơn vị y tế tuyến Trung ương).

**\* Chế độ đãi ngộ:**

Viên chức chuyên ngành y tế trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ nhóm 3, nhóm 4 được hưởng chế độ đãi ngộ khi được cấp có thẩm quyền đánh giá xếp loại công tác năm từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên. Mỗi viên chức được hưởng tối đa 3 lần trong giai đoạn từ năm 2024 đến năm 2030; mức đãi ngộ cụ thể như sau:

a) Bác sĩ sau đại học, dược sĩ sau đại học hưởng 6.000.000 đồng/người/năm.

b) Bác sĩ, dược sĩ đại học hưởng 5.000.000 đồng/người/năm.

c) Viên chức chuyên môn y tế khác (*Điều dưỡng, y sĩ, hộ sinh, kỹ thuật viên; dược sĩ cao đẳng...*) hưởng 4.000.000 đồng/người/năm.

Với tầm nhìn chiến lược phát triển ngành thích ứng với xu thế mới, cùng với những mục tiêu cụ thể như phấn đấu đạt 11 bác sĩ/vạn dân vào năm 2025 và tỷ lệ 100% trạm y tế xã có bác sĩ, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh trên toàn tuyến trong những năm tới, phát triển, triển khai các kỹ thuật chuyên môn cao, đảm bảo cơ cấu chuyên môn bác sĩ/điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên... Để đạt được mục tiêu trên đây, đòi hỏi cần phải có những đổi mới lớn về chính sách đãi ngộ, hỗ trợ đào tạo đối với cán bộ, công chức, viên chức y tế nhằm bổ sung nguồn nhân lực, đồng thời giữ chân bác sĩ, cán bộ ngành y tế góp phần nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc sức khỏe nhân dân, tăng cường đội ngũ cán bộ làm công tác dự phòng, phòng chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh là vấn đề rất cần thiết đối với ngành y tế.

Vì những lý do trên, việc xây dựng "**Chính sách hỗ trợ đào tạo và đãi ngộ đối với nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Hải Dương**" là rất cần thiết để đáp ứng các mục tiêu đã đề ra.

## **2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

2.1. Phát triển nguồn nhân lực y tế cả về số lượng và chất lượng, đặc biệt nguồn nhân lực y tế chất lượng cao, chuyên sâu và các chuyên ngành đặc thù, nguồn nhân lực là bác sĩ tại tuyến xã.

2.3. Hỗ trợ kinh phí trong công tác đào tạo và đãi ngộ thu nhập tăng thêm hàng tháng cho cán bộ y tế nhằm góp phần động viên công chức, viên chức ngành y tế yên tâm công tác, cống hiến, đảm bảo đủ nhân lực làm việc tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập (nhất là nguồn nhân lực bác sĩ, chuyên gia y tế trình độ cao, chuyên sâu)

## **II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH**

### **1. Chính sách 1: Chính sách hỗ trợ trong đào tạo**

#### **1.1. Vấn đề bất cập**

Để xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương đã ban hành Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 quy định chính sách nguồn nhân lực chất lượng cao và hỗ trợ đi đào tạo sau đại học, thưởng phong học hàm, tặng danh hiệu đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh. Tại Nghị quyết này, có quy định:

- Mức hỗ trợ đào tạo đối với Tiến sĩ Y khoa, Tiến sĩ Dược học là 100 lần mức lương cơ sở;

- Mức hỗ trợ đào tạo đối với Bác sĩ Chuyên khoa II, Dược sĩ Chuyên khoa II là 80 lần mức lương cơ sở.

Tuy nhiên, Nghị quyết 08/2019/NQ-HĐND chưa có chính sách hỗ trợ, động viên viên chức đi đào tạo các chuyên ngành đặc thù và theo nhu cầu thực tế như:

- Đào tạo trình độ sau đại học (*Thạc sĩ, Chuyên khoa I*): truyền nhiễm, lao, tâm thần, giải phẫu bệnh, pháp y, hồi sức cấp cứu - chống độc.

- Đào tạo liên thông trình độ bác sĩ: Đối với các viên chức chuyên ngành y tế hiện đang làm việc tại Trạm y tế xã, phường, thị trấn hoặc tại các chuyên ngành tâm thần, lao, giải phẫu bệnh, pháp y của các đơn vị sự nghiệp công lập tuyến tỉnh, tuyến huyện.

- Đào tạo bác sĩ nội trú: Viên chức là bác sĩ hiện đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập hoặc bác sĩ đang theo học chương trình bác sĩ nội trú chưa được tuyển dụng nhưng có nguyện vọng, cam kết sau khi tốt nghiệp về công tác tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập về lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Thêm vào đó, hiện nay phần lớn công chức, viên chức ngành y tế khi đi đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn phải tự túc học phí, tài liệu học tập; vì vậy, nếu như không có chính sách hỗ trợ đào tạo riêng cho các chuyên ngành đặc thù và viên chức y tế tại tuyến xã thì giai đoạn tới sẽ không có đủ nhân lực cho các lĩnh vực này.

### ***1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề***

Hỗ trợ công chức, viên chức y tế đi đào tạo, gồm: 100% chi phí đào tạo theo mức thu của các cơ sở đào tạo; Hỗ trợ đi lại, lưu trú, chi phí tài liệu và hỗ trợ sau khi có bằng tốt nghiệp.

### ***1.3. Giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề***

Sử dụng ngân sách của tỉnh để thực hiện chế độ hỗ trợ đào tạo đối với viên chức chuyên ngành y tế đang công tác tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập về lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

#### ***1.3.1. Đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo:***

a) Đào tạo kỹ thuật mới, chuyên sâu: Viên chức có trình độ chuyên môn y, dược hoặc trình độ chuyên môn khác trực tiếp phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, vật lý trị liệu, y học dự phòng, dinh dưỡng, kiểm nghiệm đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Đào tạo trình độ sau đại học (*Thạc sĩ, Chuyên khoa I*): Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành y tế công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập tuyến tỉnh, tuyến huyện đi đào tạo đúng các chuyên ngành đang làm việc thuộc các lĩnh vực truyền nhiễm, lao, tâm thần, giải phẫu bệnh, pháp y, hồi sức cấp cứu - chống độc.

c) Đào tạo liên thông trình độ bác sĩ: Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành y tế hiện đang làm việc tại Trạm y tế xã, phường, thị trấn hoặc tại các chuyên ngành tâm thần, lao, giải phẫu bệnh, pháp y của các đơn vị sự nghiệp công lập tuyến tỉnh, tuyến huyện.

d) Đào tạo bác sĩ nội trú: Viên chức là bác sĩ hiện đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập hoặc bác sĩ đang theo học chương trình bác sĩ nội trú chưa được tuyển dụng nhưng có nguyện vọng, cam kết sau khi tốt nghiệp về công tác tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập về lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

### 1.3.2. Mức hỗ trợ đào tạo:

#### a) Đào tạo kỹ thuật mới, chuyên sâu:

- Đào tạo tập trung tại cơ sở y tế tuyến trung ương hoặc ngoài tỉnh từ 01 tháng trở lên: Hỗ trợ 100% chi phí đào tạo theo mức thu của cơ sở đào tạo. Hỗ trợ chi phí đi lại, lưu trú, tài liệu: 7.000.000 đồng/ người/ tháng đối với chuyên ngành truyền nhiễm, lao, tâm thần, giải phẫu bệnh, pháp y, hồi sức cấp cứu - chống độc; 4.000.000 đồng/ người/ tháng đối với chuyên ngành còn lại.

- Đào tạo tập trung tại cơ sở y tế tuyến tỉnh của Hải Dương từ 01 tháng trở lên: Hỗ trợ 100% chi phí đào tạo theo mức thu của các cơ sở đào tạo. Hỗ trợ chi phí đi lại, lưu trú, tài liệu: 3.000.000 đồng/ người/ tháng đối với chuyên ngành truyền nhiễm, lao, tâm thần, giải phẫu bệnh, pháp y, hồi sức cấp cứu - chống độc; 2.000.000 đồng/ người/ tháng đối với các chuyên ngành còn lại.

- Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế khi tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật theo hình thức cầm tay chỉ việc (*tại đơn vị*) được hỗ trợ: 5.000.000 đồng/ ngày khi mời cán bộ y tế tuyến trung ương chuyển giao chuyên môn, kỹ thuật; 2.000.000 đồng/ ngày khi mời viên chức y tế tuyến tỉnh trên địa bàn tỉnh Hải Dương chuyển giao chuyên môn, kỹ thuật.

#### b) Đào tạo trình độ sau đại học (*Thạc sĩ, Chuyên khoa I*):

- Hỗ trợ 100% chi phí đào tạo theo mức thu của các cơ sở đào tạo (*theo đúng thời gian đào tạo mà cơ sở đào tạo quy định*); hỗ trợ khi có bằng tốt nghiệp: 30.000.000 đồng/ người.

- Hỗ trợ chi phí tài liệu học tập là 3.000.000 đồng/người/năm học.

#### c) Đào tạo liên thông trình độ bác sĩ:

- Hỗ trợ 100% chi phí đào tạo theo mức thu của các cơ sở đào tạo.

- Hỗ trợ chi phí tài liệu 3.000.000 đồng/ người/ năm.

#### d) Đào tạo bác sĩ nội trú:

- Hỗ trợ 100% chi phí đào tạo theo mức thu của các cơ sở đào tạo; hỗ trợ khi có bằng tốt nghiệp (*theo Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành ngày 11 tháng 7 năm 2019 về chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và hỗ trợ đi đào tạo sau đại học, thưởng phong học hàm, tặng danh hiệu đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh*).

- Hỗ trợ chi phí đi lại, lưu trú, tài liệu 3.000.000 đồng/ người/ tháng.

### 1.3.3. Nghĩa vụ của người được cử đi đào tạo:

- Chấp hành nghiêm quy định của cơ sở đào tạo, hoàn thành đúng thời gian, tiến độ của chương trình đào tạo.

- Chịu sự quản lý và phân công, bố trí công tác của cơ quan có thẩm quyền sau khi hoàn thành khóa học.

### 1.3.4. Xử lý các trường hợp thôi việc, bỏ việc, chuyển công tác:

Trường hợp thôi việc, bỏ việc, chuyển công tác ra khỏi các cơ sở y tế công lập tỉnh Hải Dương phải thực hiện trách nhiệm đền bù chi phí được hỗ trợ theo

quy định của pháp luật hiện hành (*Điều 7 đến Điều 14 Nghị định 101/2017/NĐ-CP* của Chính phủ) và các trách nhiệm khác theo cam kết, hợp đồng đào tạo giữa cá nhân với đơn vị cử đi đào tạo.

#### **1.4. Đánh giá tác động của giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan**

##### **1.4.1. Tác động về kinh tế:**

- Chính sách được thực hiện sẽ làm tăng nguồn chi ngân sách tỉnh. Tuy nhiên, chính sách sẽ tạo nguồn nhân lực y tế đủ về số lượng và chất lượng, chuyên môn cao để phục vụ công tác lâu dài tại các cơ sở y tế và đáp ứng công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh, giảm tỷ lệ người dân phải chuyển tuyến trên hoặc di chuyển sang tỉnh, thành phố khác để khám, chữa bệnh.

- Giải pháp này sẽ làm tăng mức hỗ trợ đối với nhân viên y tế đang làm việc tại đơn vị khi mức lương cơ sở thay đổi tăng theo lộ trình.

- Người bệnh dễ dàng tiếp cận các dịch vụ y tế chất lượng, góp phần giảm chi phí điều trị, chi phí đi lại khi khám bệnh, chữa bệnh của người bệnh.

##### **1.4.2. Tác động về xã hội:**

- Cán bộ, viên chức phấn khởi, có điều kiện học hỏi, cập nhật các kiến thức mới, có điều kiện thăng tiến trong nghề nghiệp, bằng cấp chuyên môn.

- Trình độ cán bộ viên chức có được nâng lên, có được bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn.

- Củng cố, kiện toàn bộ máy hoạt động của y tế cơ sở nhằm đáp ứng nhân lực cho công tác dự phòng và khám, chữa bệnh tại các tuyến cơ sở.

- Nâng cao được dịch vụ y tế có chất lượng về tuyến cơ sở.

- Giải pháp này ảnh hưởng tích cực, khi chính sách được thực hiện, công chức, viên chức, người lao động ngành y tế về cơ bản đáp ứng được nhu cầu về chi phí sinh hoạt của đời sống thường ngày, đảm bảo chi phí khi được cử đi đào tạo, đảm bảo ổn định cuộc sống, yên tâm công tác, cống hiến phục vụ chăm sóc tốt hơn nữa cho bệnh nhân đến khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế.

##### **1.4.3. Tác động về giới:**

Giải pháp chính sách không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới.

**1.4.4. Tác động về thủ tục hành chính:** Chính sách không làm phát sinh mới thủ tục hành chính.

##### **1.4.5. Tác động đối với hệ thống pháp luật:**

Giải pháp này không làm thay đổi hệ thống pháp luật hiện hành.

#### **1.5. Dự kiến kinh phí thực hiện chính sách**

Tổng số kinh phí dự kiến hỗ trợ/năm là: 4.467.600.000/năm (*Bốn tỷ bốn trăm sáu mươi bảy triệu sáu trăm ngàn đồng chẵn*).

(Chi tiết Phụ lục 1 đính kèm).



## 2. Chính sách đãi ngộ

### 2.1. Vấn đề bất cập

Trong những năm gần đây, y tế ngoài công lập trên địa bàn tỉnh có xu hướng phát triển, Hải Dương lại là tỉnh nằm giữa thủ đô Hà Nội và thành phố Hải Phòng là nơi có nhiều hệ thống bệnh viện công lập, tư nhân lớn dẫn đến đội ngũ bác sĩ, nhân viên y tế các cơ sở y tế công lập xin thôi việc để ra làm tại hệ thống y tế tư nhân hoặc chuyển công việc khác với mức thu nhập cao hơn.

Thu nhập đội ngũ nhân viên y tế công lập thấp hơn so với hệ thống y tế tư nhân trên địa bàn và thấp hơn nhiều so với hệ thống y tế công - tư tại các tỉnh thành lân cận, thậm chí thấp hơn lương công nhân. Nguồn thu chính và duy nhất của đội ngũ y nhân viên hiện nay chủ yếu là dựa vào tiền lương hàng tháng và các chế độ phụ cấp theo quy định. Do đó, bác sĩ, nhân viên y tế là đối tượng chịu ảnh hưởng tác động nhiều nhất khi lựa chọn nơi làm việc để có thu nhập cho cuộc sống dẫn đến số lượng bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên ngành y tế giảm, đồng thời giảm cả chất lượng nguồn nhân lực là bác sĩ.

Nguyên nhân thôi việc chủ yếu là do khối lượng công việc nhiều, áp lực lớn; quá tải công việc không được nghỉ ngơi; chế độ thu nhập thấp (*thu nhập bình quân trên 7,0 triệu/01 người/tháng*), chế độ thu hút, ưu đãi chưa tương xứng với khối lượng công việc; môi trường làm việc chưa thuận lợi do cơ sở hạ tầng, vật chất trang thiết bị hạn chế; cơ chế chính sách còn vướng mắc; chế độ bảo vệ với nhân viên y tế chưa được quan tâm.

Ngoài ra, còn do ảnh hưởng của dịch COVID-19 nên trong thời gian qua mức thu nhập của viên chức tại các đơn vị giảm sâu, ảnh hưởng đến đời sống của viên chức, nhân viên ngành y tế, áp lực công việc ngày càng nhiều, do đó dẫn đến tình trạng nhân viên y tế thôi việc do hoàn cảnh gia đình tăng.

Tình trạng nghỉ việc từ năm 2020 đến tháng 10 năm 2023 toàn ngành có 208 công chức, viên chức, trong đó số bác sĩ là 61 người, đặc biệt nhiều người đã có kinh nghiệm, trình độ chuyên môn cao, ở các đơn vị tuyến tỉnh và có cả những trường hợp là cán bộ lãnh đạo. Để đào tạo được đội ngũ nhân lực thay thế cần phải có thời gian dài, đặc biệt là cán bộ có kinh nghiệm. Điều này gây thiếu hụt nhân lực, dẫn đến một số kỹ thuật chuyên môn không thực hiện được nhất là ở tuyến cơ sở, số lượng bác sĩ công tác tại đơn vị đã thiếu lại càng thiếu.

Việc tuyển dụng cán bộ y tế hàng năm chưa đảm bảo đủ số lượng để phục vụ tại các đơn vị trong ngành. Đặc biệt là khó khăn khi tuyển dụng bác sĩ về công tác. Việc này dẫn đến áp lực giải quyết công việc của đội ngũ bác sĩ, nhân viên y tế càng trở nên khó khăn.

Hiện nay, tỉnh Hải Dương chưa có chế độ đãi ngộ riêng đối với nhân lực ngành y tế, phần lớn cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế chỉ có thu nhập chính từ lương và phụ cấp ưu đãi nghề theo Nghị định 56/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 về Quy định chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập. Các cơ sở khám chữa bệnh chưa có

điều kiện tăng thu nhập đủ sức thu hút “giữ chân” bác sĩ giỏi, nguồn nhân lực chất lượng cao công tác lâu dài.

## **2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề**

Sử dụng ngân sách của tỉnh để thực hiện chính sách đãi ngộ đối với: công chức, viên chức chuyên môn y tế công tác tại các cơ sở y tế công lập; viên chức được điều động về công tác tại các cơ quan quản lý nhà nước về y tế, bác sĩ điều động về Trạm y tế tuyến xã; nhân viên y tế khu dân cư tại các phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

## **2.3. Giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề**

**2.3.1. Hỗ trợ cho công chức, viên chức chuyên môn y tế công tác tại các cơ sở y tế công lập:**

a) Viên chức công tác tại Trạm y tế xã, phường, thị trấn; Phòng khám Đa khoa khu vực đóng trên địa bàn các xã, phường, thị trấn được hỗ trợ hàng tháng (trên mỗi người) theo các mức như sau:

- Bác sĩ trình độ sau đại học: 4.000.000 đồng.
- Bác sĩ: 2.000.000 đồng.
- Viên chức khác (Y sĩ, Điều Dưỡng, Hộ sinh...): 1.000.000 đồng.

b) Viên chức công tác tại Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố; Bệnh viện Tâm thần, Bệnh viện Phong Chí Linh, Bệnh viện Bệnh nhiệt đới, Bệnh viện Phổi, Trung tâm Pháp y tỉnh được hỗ trợ hàng tháng (trên mỗi người) theo các mức như sau:

- Tiến sĩ, Bác sĩ chuyên khoa cấp II, Bác sĩ nội trú: 4.000.000 đồng.
- Thạc sĩ, Bác sĩ chuyên khoa I: 2.000.000 đồng.
- Dược sĩ trình độ sau đại học và Bác sĩ: 1.000.000 đồng.

c) Viên chức công tác tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc - Mỹ phẩm - Thực phẩm được hỗ trợ hàng tháng (trên mỗi người) theo các mức sau:

- Bác sĩ, Dược sĩ có trình độ sau đại học: 2.000.000 đồng.
- Bác sĩ, Dược sĩ đại học: 1.000.000 đồng.
- Cử nhân Hóa học, Cử nhân Sinh học, Cử nhân Xét nghiệm, Cử nhân Điều dưỡng,... có trình độ sau đại học: 1.000.000 đồng.

d) Viên chức công tác tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Phụ sản, Bệnh viện Nhi, Bệnh viện Y học cổ truyền, Bệnh viện Phục hồi chức năng, Bệnh viện Mắt và Da liễu được hỗ trợ hàng tháng (trên mỗi người) theo các mức như sau:

- Tiến sĩ, Bác sĩ chuyên khoa cấp II, Bác sĩ nội trú: 2.000.000 đồng.
- Thạc sĩ, Bác sĩ chuyên khoa I: 1.000.000 đồng.

đ) Công chức công tác tại Cơ quan Sở Y tế, Chi cục An toàn Vệ sinh thực phẩm, Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình được hỗ trợ hàng tháng (trên mỗi người) theo các mức như sau:

- Trình độ sau đại học chuyên ngành Y, dược: 2.000.000 đồng.
- Trình độ đại học chuyên ngành Y, dược: 1.000.000 đồng.

2.3.2. *Hỗ trợ cho viên chức được điều động về công tác tại các cơ quan quản lý nhà nước về y tế, bác sĩ luân phiên từ tuyến trên về tuyến dưới:*

a) Viên chức chuyên môn chuyên ngành Y, Dược tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trên địa bàn tỉnh được điều động về công tác tại các cơ quan quản lý nhà nước thuộc ngành y tế gồm: Sở Y tế, Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm và Phòng Y tế các huyện, thị xã, thành phố được hỗ trợ hàng tháng bằng mức phụ cấp ưu đãi theo nghề đang hưởng tại thời điểm điều động. Thời gian hưởng chế độ hỗ trợ là 03 năm kể từ ngày nhận được quyết định điều động.

b) Bác sĩ được điều động luân phiên có thời hạn từ tuyến trên về tuyến dưới (*tuyến tỉnh về tuyến huyện, tuyến huyện về tuyến xã*) để tăng cường công tác chuyên môn được hưởng các chế độ ưu đãi do ngân sách nhà nước chi trả, như sau:

\* Chế độ tiền lương, phụ cấp hiện hưởng:

- 100% tiền lương, các khoản phụ cấp theo lương (*không bao gồm phụ cấp ưu đãi nghề*);

- Phụ cấp ưu đãi nghề, phụ cấp độc hại, phụ cấp đặc biệt; phụ cấp khu vực (*nếu có*) như đối với người hành nghề tại nơi đến công tác. Trường hợp nơi đến luân phiên thực hiện các mức phụ cấp này thấp hơn tại đơn vị được cử đi thì được giữ nguyên mức hiện hưởng;

- Phụ cấp đặc thù đối với viên chức y tế như: Phụ cấp thường trực, phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật, phụ cấp chống dịch và chế độ làm đêm, thêm giờ (*nếu có*) theo chế độ quy định;

- Các quyền lợi khác như: Thu nhập tăng thêm, tiền thưởng (*nếu có*).

\* Chế độ đặc thù với người hành nghề đi luân phiên:

- Trợ cấp hàng tháng bằng 50% mức lương hiện hưởng cộng phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (*nếu có*);

- Thù lao biên soạn giáo trình, tài liệu giảng dạy, tập huấn; tiền báo cáo viên theo chế độ đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức nhà nước hiện hành khi tham gia các lớp tập huấn trong thời gian đi luân phiên.

\* Chế độ ưu tiên với người hành nghề đi luân phiên:

Người hành nghề hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong thời gian đi luân phiên (*có quyết định khen thưởng của đơn vị, nơi người hành nghề đến luân phiên*) thì được xét ưu tiên nâng bậc lương trước thời hạn, thay đổi chức danh nghề nghiệp khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và được hưởng các chế độ khen thưởng khác do đơn vị quy định.

\* Hình thức, thời gian thực hiện chế độ luân phiên:

- Việc cử người hành nghề đi luân phiên có thời hạn theo hình thức cử cá nhân hoặc theo nhóm chuyên môn.

- Người hành nghề thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn với thời gian tối thiểu là 06 tháng, tối đa là 12 tháng (*trừ trường hợp tự nguyện đi thời gian dài hơn*).

**2.3.3. Hỗ trợ nhân viên y tế khu dân cư tại các phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hải Dương:**

Mức hỗ trợ cho nhân viên y tế khu dân cư tại các phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hải Dương: 540.000 đồng/ người/ tháng (*tương đương với 0,3 mức lương cơ sở*).

**2.3.4. Trách nhiệm hoàn trả kinh phí đãi ngộ:**

Đối tượng được hưởng chính sách đãi ngộ phải hoàn trả số tiền đã được hưởng trong năm nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Kết quả đánh giá, xếp loại cuối năm ở mức hoàn thành nhiệm vụ hoặc không hoàn thành nhiệm vụ.

b) Không chấp hành sự phân công công tác.

**2.4. Đánh giá tác động của giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan**

**2.4.1. Tác động về kinh tế:**

- Chính sách được thực hiện sẽ làm tăng nguồn chi ngân sách của tỉnh. Tuy nhiên, chính sách sẽ giữ chân, thu hút được đội ngũ bác sĩ có trình độ chuyên môn cao để phục vụ công tác lâu dài tại các cơ sở y tế và phục vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh ngày một tốt hơn, giảm tỷ lệ người dân phải chuyển tuyến trên hoặc di chuyển sang tỉnh, thành phố khác để khám, chữa bệnh.

- Giải pháp này sẽ làm tăng mức hỗ trợ đối với nhân viên y tế đang làm việc tại đơn vị khi mức lương cơ sở thay đổi tăng theo lộ trình.

- Do Trung ương đang cải cách lại chế độ tiền lương nên việc hỗ trợ theo mức lương cơ sở có thể ảnh hưởng trong trường hợp Trung ương không sử dụng mức lương cơ sở khi thực hiện cải cách tiền lương.

**2.4.2. Tác động về xã hội:**

- Giải pháp này ảnh hưởng tích cực, khi chính sách được thực hiện, viên chức, người lao động ngành y tế về cơ bản đáp ứng được nhu cầu về chi phí sinh hoạt của đời sống thường ngày, đảm bảo ổn định cuộc sống, yên tâm công tác, cống hiến phục vụ chăm sóc tốt hơn nữa cho bệnh nhân đến khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế.

- Đồng thời, khi chính sách được thực hiện sẽ làm giảm khoảng cách thu nhập giữa y tế công và y tế tư nhân. Tuy nhiên, chính sách này có thể gây tâm lý so sánh giữa các bác sĩ đang làm việc tại đơn vị, vì cùng làm vị trí việc làm như nhau nhưng đối tượng là bác sĩ chính quy thì được mức hỗ trợ cao hơn bác sĩ đào tạo liên thông.

**2.4.3. Tác động về giới:** Giải pháp chính sách không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới.

2.4.4. *Tác động về thủ tục hành chính:* Chính sách không làm phát sinh mới thủ tục hành chính.

2.4.5. *Tác động đối với hệ thống pháp luật:* Giải pháp này không làm thay đổi hệ thống pháp luật hiện hành.

### **2.5. Dự kiến kinh phí thực hiện chính sách**

- Tổng số kinh phí dự kiến hỗ trợ/năm là: 41.249.520.000 đồng/năm (*Bốn mươi một tỷ hai trăm bốn mươi chín triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng chẵn*).

(Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm)

## **III. LẤY Ý KIẾN**

### **1. Lấy ý kiến**

Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách hỗ trợ đào tạo và đãi ngộ đối với nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Hải Dương được đăng trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Hải Dương và Cổng thông tin điện tử Sở Nội vụ để lấy ý kiến rộng rãi. Đồng thời, xin ý kiến của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tham gia, góp ý.

### **2. Tổng hợp, nghiên cứu, tiếp thu, hoàn thiện dự thảo và giải trình bằng văn bản**

Các ý kiến góp ý sẽ được Sở Nội vụ tổng hợp, nghiên cứu, tiếp thu, hoàn thiện dự thảo và giải trình trong đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

## **IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ**

**1. Cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết:** Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương.

**2. Cơ quan giám sát, đánh giá việc thực hiện chính sách:** Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh và các vị đại biểu HĐND tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tác động của chính sách hỗ trợ đào tạo và đãi ngộ đối với nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Sở Nội vụ trân trọng báo cáo./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo sở;
- Phòng CCVC, Sở Nội vụ;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Sái Thị Yến**